

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Báo Nông nghiệp Việt Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Báo chí đã được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28/12/1989 và Luật số 38/1999/QH10 ngày 12/6/1999 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 Sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Tổng biên tập Báo Nông nghiệp Việt Nam tại tờ trình số 01/NNVN-TTr ngày 03/01/2011 V/v Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 46/2008/QĐ-BNN ngày 13/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Báo Nông nghiệp Việt Nam và đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính tại Văn bản ngày 22/3/2011 V/v rà soát chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Báo NNVN;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Báo Nông nghiệp Việt Nam trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là đơn vị sự nghiệp báo chí có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc và Ngân hàng nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Báo Nông nghiệp Việt Nam là cơ quan ngôn luận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, là diễn đàn xã hội vì sự nghiệp phát triển và nâng cao dân trí trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, diêm nghiệp và phát triển nông thôn.

3. Trụ sở của Báo Nông nghiệp Việt Nam đặt tại 14, phố Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, diêm nghiệp, kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn.

2. Phản ánh sự kiện thời sự, kinh tế, xã hội trong nước và quốc tế có liên quan tới phát triển kinh tế, xã hội và phát triển nông nghiệp, nông thôn.

3. Thông tin về các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Bộ với ngành. Nêu gương các nhân tố điển hình, phê phán các hiện tượng tiêu cực trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

4. Liên doanh, liên kết với các tổ chức trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn nhằm phục vụ các hoạt động của báo chí phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ công tác báo chí theo quy định của pháp luật. Tham gia phổ biến kiến thức khoa học công nghệ, sáng kiến, kinh nghiệm sản xuất nhằm nâng cao dân trí cho nông dân vì sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

6. Tham dự các hội nghị, hội thảo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật hiện hành.

7. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp báo chí theo quy định của Luật Báo chí và quy định của pháp luật có liên quan.

8. Quản lý kinh phí, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Báo Nông nghiệp Việt Nam: có Tổng biên tập, các Phó Tổng biên tập;

a) Tổng biên tập do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Báo Nông nghiệp Việt Nam;

b) Các Phó Tổng biên tập do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng biên tập, chịu trách nhiệm trước Tổng biên tập, trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách hoặc uỷ quyền.

2. Các Tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Ban Trị sự và Tổ chức;
 - b) Ban Thư ký toà soạn;
 - c) Ban Phóng viên biên tập;
 - d) Ban Công tác bạn đọc;
 - đ) Ban báo điện tử;
 - e) Ban Tài chính, kế toán;
3. Các đơn vị trực thuộc:
- a) Trung tâm dịch vụ thông tin, phát hành, quảng cáo;
 - b) Chi nhánh Báo Nông nghiệp Việt Nam, trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh;
 - c) Văn Phòng đại diện của Báo Nông nghiệp Việt Nam:
 - Văn Phòng đại diện Khu vực Miền núi phía Bắc, Báo Nông nghiệp Việt Nam, trụ sở tại tỉnh Yên Bái;
 - Văn Phòng đại diện Khu vực Việt Bắc, Báo Nông nghiệp Việt Nam, trụ sở tại tỉnh Thái Nguyên;
 - Văn Phòng đại diện Báo Nông nghiệp Việt Nam tại tỉnh Thanh Hoá;
 - Văn Phòng đại diện Khu vực Bắc Trung bộ, Báo Nông nghiệp Việt Nam, trụ sở tại tỉnh Nghệ An;
 - Văn Phòng đại diện Báo Nông nghiệp Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng;
 - Văn Phòng đại diện Khu vực Miền Trung và Tây Nguyên, Báo Nông nghiệp Việt Nam, trụ sở tại tỉnh Khánh Hoà;
 - Văn Phòng đại diện Báo Nông nghiệp Việt Nam tại tỉnh Lâm Đồng;
 - Văn Phòng đại diện Khu vực Đông Nam Bộ, Báo Nông nghiệp Việt Nam, trụ sở tại Bình Phước;
 - Văn Phòng đại diện Khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, Báo Nông nghiệp Việt Nam, trụ sở tại thành phố Cần Thơ.
 - d) Công ty Cổ phần dịch vụ phát triển nông thôn;
 - đ) Công ty Cổ phần Hội chợ quốc tế phát triển nông thôn.

Ban có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban, Trung tâm có Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm, Văn phòng đại diện có Giám đốc và Phó Giám đốc Văn phòng, Chi nhánh có Giám đốc và Phó Giám đốc Chi nhánh, Công ty có Hội đồng quản trị được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Thủ trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra, Văn Phòng trực thuộc Bộ, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Báo Nông nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; bãi bỏ các Quyết định trước đây của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Báo Nông nghiệp Việt Nam trái với Quyết định này.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng biên tập Báo Nông nghiệp Việt Nam có trách nhiệm tổ chức, sắp xếp lại Báo, bổ nhiệm cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Báo Nông nghiệp Việt Nam trình Bộ ban hành; đăng ký hoạt động của Báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Chánh Văn Phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Trưởng ban Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp nông nghiệp, Tổng biên tập Báo Nông nghiệp Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đảng ủy, CĐ&TN cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

